

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày: 27- 4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Chính

Ông Trần Ngọc Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện QL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên

Trong ngày 27/4/2018 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 30/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 09/4/2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Dương Thị N**; tên gọi khác: không, sinh ngày 09/10/1970 tại xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 10A, xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: lớp 7/12; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Dương Đình P (đã chết), con bà Trần Thị S (đã chết); chồng: Phan Xuân L, sinh năm 1966; con: có 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2017 đến ngày 24/9/2017 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Thị L**; tên gọi khác: không, sinh ngày 01/6/1987 tại xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 5, xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: lớp 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1959, con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; chồng: Đoàn Hải H, sinh năm 1989; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 - vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 8, xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An

2/ Phan Thị H1, sinh năm 1996 - vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 9, xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An

3/ Nguyễn Thị C, sinh năm 1970 - vắng mặt

Nơi cư trú: Khối 5, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thị N có ý định làm chủ lô, đề nên đã thông báo cho một số người biết. N sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO-A51w màu đen tím có số thuê bao 01689136061 để thực hiện việc nhận các bảng đề, mua bán số lô, số đề tư nhân với những người khác qua tin nhắn điện thoại, tin nhắn tài khoản Zalo và gọi điện thoại trực tiếp.

Ngày 20/9/2017, Nguyễn Thị H sử dụng số điện thoại 01699934417 của mình gọi điện thoại cho N đánh 84 số đề và 01 kép đề với tổng số tiền 1.731.000 đồng, trong ngày H không trúng thưởng, hai bên chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. (BL 71-107).

Vào lúc 17 giờ ngày 20/9/2017 Nguyễn Thị L sử dụng điện thoại Samsung galaxy J3, số thuê bao 01628643675 của mình gọi điện cho N đánh 250 điểm lô tương ứng với số tiền 5.500.000 đồng và hai số xiên 3 với số tiền 20.000đồng. Tổng số tiền L đánh trong ngày là 5.520.000đồng. Trong ngày L trúng thưởng số lô 77, 65, 76 với tổng số 75 điểm tương ứng với số tiền 6.000.000đồng. Tổng số tiền mà L đánh bạc với N trong ngày 20/9/2017 là 11.520.000đồng, hai bên chưa thanh toán mà ghi sổ nợ với nhau. (BL 71-121).

Hồi 18 giờ 08 phút ngày 20/9/2017, Dương Thị N nhận tin nhắn hình ảnh bảng đề, từ tài khoản Zalo được đăng ký bằng số điện thoại 0964244306 của người có tên Nguyễn Thị C, qua tài khoản Zalo Hồng N được đăng ký bằng số thuê bao 01689136061 của mình với nội dung: C chuyển cho N 149 số đề, 01 kép đề và 01 số càng 8 với tổng số tiền 2.068.000đồng; 492 điểm lô tương ứng với số tiền 10.676.400đồng, tổng số tiền mà C đánh với N trong ngày 20/9/2017 là 12.744.400đồng. Trong ngày, C trúng thưởng số càng 8 với số tiền 2.100.000đồng; trúng các số lô 73,77,10,42,32,62, 35,76,87, 99,72,91 (về một lần), 72, 45 (mỗi số về hai lần) với tổng 134 điểm lô tương ứng với số tiền trúng thưởng 10.720.000đồng. Tổng số tiền mà C và N đánh bạc với nhau trong ngày 20/9/2017 là 25.564.400đồng. N và C chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau.

Vào buổi chiều ngày 20/9/2017, có một người lạ không rõ tên tuổi, địa chỉ đến nhà Dương Thị N và trực tiếp ghi 150 điểm lô, tương ứng với số tiền 3.300.000đồng và hai số xiên 3 tương ứng với số tiền 250.000đồng. Trong ngày, người này trúng thưởng các số lô 00 (một lần), 95 (hai lần) với 250 điểm, tương ứng với số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng). N và người này đã thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền đánh bạc của Dương Thị N và người lạ trong ngày này là 23.550.000đồng.

Trong ngày 20/9/2017 có một người gọi điện đến số điện thoại 01689136061 của N (N không nhớ số điện thoại và không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) để mua 220 điểm lô, tương ứng với số tiền 4.840.000đồng, trúng thưởng số lô 45, 95 (mỗi số về hai lần) với 20 điểm tương ứng với số tiền 1.600.000đồng. Giữa hai người đã thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Tổng số tiền mà N đánh bạc với người này là 6.440.000đồng.

Như vậy, Tổng số tiền mà Dương Thị N đã đánh bạc trong ngày 20/9/2017 là: 68.805.400đồng (Sáu tám triệu tám trăm linh năm nghìn bốn trăm đồng) (BL 71-107d; 29-53).

Hình thức đánh lô, đề được thể hiện như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc công bố vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày, các con bạc sử dụng các số cuối của giải đặc biệt để đánh đề và sử dụng hai số cuối của tất cả các giải để đánh lô. Người ghi lô, đề là người bán các số lô, đề cho người đánh bằng hình thức nhận tin nhắn qua máy điện thoại của mình sau đó nhắn tin chuyển (bảng tổng hợp các số lô, đề nhận được) cho chủ lô, đề. Còn chủ lô, đề là người thuê những người khác ghi lô, đề sau đó nộp bảng đề (qua tin nhắn hoặc trực tiếp) cho mình và trả công cho người ghi là 24% hoặc 27% tổng số tiền đề ghi được và 1.300đồng hoặc 1000đồng với 1 điểm lô tùy theo từng người. Nếu người đánh lô, đề thắng thì chủ lô, đề sẽ trả tiền thắng thông qua người ghi, nếu thua thì chủ lô, đề được hưởng số tiền người chơi đã bỏ ra. Tỷ lệ thắng thua được quy định như sau: Đối với số đề 2 số được căn cứ vào hai số cuối của giải đặc biệt; Nếu ai mua số trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì sẽ được ăn gấp 70 lần số tiền đã mua. Với số đề 01 chữ số (đánh số đầu, đuôi), nếu một chữ số đầu hoặc đuôi trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì sẽ được ăn gấp 10 lần số tiền đã mua; đánh số kép cũng là hình thức đánh đề sử dụng hai chữ số cuối của giải đặc biệt nhưng hai số này giống nhau, nếu trúng thưởng thì người đánh ăn gấp 70 lần số tiền bỏ ra. Còn số lô thì căn cứ vào hai số cuối của các giải (từ giải đặc biệt đến giải 7), quy định mỗi điểm lô là 23.000đ (Hai nghìn đồng). Ai có số trùng với hai số cuối của một trong các giải thì được xem là trúng thưởng, cứ 1 điểm lô sẽ được trả 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng), nếu số đó lặp lại nhiều lần thì tùy theo số lần lặp lại để nhân số tiền trúng thưởng lên. Đối với số xiên 2, xiên 3 hoặc xiên 4 thì người đánh dùng 2,3 hoặc 4 cặp số có 02 chữ số để đánh, nếu 2, 3 hoặc 4 cặp số cùng xuất hiện và trùng với hai số cuối ở bất kì giải nào người chơi sẽ được nhận số tiền theo tỷ lệ xiên 2 gấp 10 lần, xiên 3 gấp 40 lần, xiên 4 gấp 80 lần số tiền đã mua.

Ngoài ra theo lời khai của Dương Thị N, trong ngày 19/9/2017 có Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, trú tại xóm 8, xã QC sử dụng số điện thoại 01699934417 gọi đến số điện thoại 01689136061 để chuyển 41 số đề với số tiền 2.230.000đ (Hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng), trong ngày H không trúng thưởng. N và H chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau.

Đến 18 giờ 04 phút ngày 21/9/2017 Nguyễn Thị C chuyển bảng đề qua tin nhắn Zalo cho N nhưng N chưa kịp nhận thì đến 18 giờ 05 phút cùng ngày Dương Thị N bị tổ công tác Công an huyện QL phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan. Đến 21 giờ 15 phút ngày 21/9/2017 Nguyễn Thị L đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện QL đầu thú, khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 29/01/2018 của VKSND huyện QL, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Dương Thị N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999; truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

Tuyên bố các bị cáo Dương Thị N và Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 điều 248; điểm p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Điều 60 BLHS 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Dương Thị N mức án từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 60 tháng. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 BLHS 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng : Áp dụng điều 41 BLHS 1999; điều 106 BLTTHS 2015

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO-A51w màu đen, có số IMEIL 868573027583720, có gắn số thuê bao 01689136061 thu giữ của Dương Thị N; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy-J3 màu vàng, có số IMEIL 359929/07/039199/7, có gắn số thuê bao 01628643675 thu giữ của Nguyễn Thị L;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quyển vở ô L kẻ vuông có hình tháp Eiffel (có dòng chữ OF A CITY PARIS) có hai tờ cuối gồm 04 trang ghi các số lô, số đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 04, trên đó có chữ ký của Dương Thị N.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 3.240.000 đồng tiền thu lợi bất C do bị cáo Dương Thị N phạm tội mà có.

- Tạm giữ 8.000.000đ (tám triệu đồng) tiền thu giữ của Dương Thị N để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Dương Thị N và Nguyễn Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; cụ thể ngày 20/9/2017 N đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh lô đề, N đã nhận các số lô đề của Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị C và của một số người không rõ tên tuổi, địa chỉ với tổng số tiền đánh đề và tiền trúng thưởng 68.805.400 đồng; Nguyễn Thị L đánh lô đề với N với số tiền đánh và trúng thưởng 11.520.000 đồng. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Thị N phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS 1999; Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS 1999.

[2] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, đánh bạc là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh mâu thuẫn trong các gia đình và các tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa pH, gây bất bình trong cuộc sống cộng đồng dân cư. Các bị cáo biết hành vi

đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường dư luận xã hội. Vì vậy phải xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Dương Thị N là người và trực tiếp làm chủ ghi số lô đề, mặc dù N khai nhận bằng lô đề để chuyển cho người khác lấy hoa hồng nhưng không có cơ sở để chứng minh. Vì vậy cần lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình thể hiện sự ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo đã lập công chuộc tội được công an xã QC xác nhận: cụ thể ngày 20/10/2017 báo cho công an xã QC bắt và xử lý hành C vụ đánh bạc tại nhà ông Trần Văn Tịnh; ngày 05/11/2017 cứu người bị đuối nước; ngày 20/02/2018 cấp cứu người bị tai nạn; mẹ bị cáo là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS1999. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình. Xét thấy chưa cần thiết phải cách L bị cáo ra ngoài xã hội mà giao cho C quyền địa phương cải tạo, giáo dục.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị L thực hiện hành vi đánh bạc với vai trò đồng phạm giản đơn với vai trò thứ yếu với số tiền 11.520.000 đồng. Xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình thể hiện sự ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình. Xét thấy chưa cần thiết phải cách L bị cáo ra ngoài xã hội mà giao cho C quyền địa phương cải tạo, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền mỗi bị cáo từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước thể hiện sự nghiêm khắc của pháp luật và để răn đe, phòng ngừa chung.

Theo lời khai của Dương Thị N: Trong hai ngày 19, 20/9/2017 N có nhận ghi số lô, số đề cho Nguyễn Thị H và hai đối tượng không rõ tên tuổi, địa chỉ và nhận bằng đề của Nguyễn Thị C. Quá trình điều tra, H không thừa nhận số điện thoại và nội dung khai báo của N. Nguyễn Thị C vắng mặt tại địa phương. Vì vậy, chưa đủ cơ sở để kết luận hành vi đánh bạc của H và C, cơ quan CSĐT công an huyện QL tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau. Các hành vi ngày 19 và 21/11/2017 của bị cáo N và các đối tượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên miễn xét.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS 1999; điều 106 BLTTHS 2015;

Vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội đang có giá trị cần tịch thu sung quỹ nhà nước gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO-A51w màu đen, có số IMEI 868573027583720, có gắn số thuê bao 01689136061 thu giữ của Dương Thị N; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy-J3 màu vàng, có số IMEI 359929/07/039199/7, có gắn số thuê bao 01628643675 thu giữ của Nguyễn Thị L;

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng là 01 (một) quyển vở ô L kẻ vuông có hình tháp Eiffel (có dòng chữ OF A CITY PARIS) có hai tờ

cuối gồm 04 trang ghi các số lô, số đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 04, trên đó có chữ ký của Dương Thị N;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 3.240.000 đồng tiền thu lợi bất C do Dương Thị N phạm tội mà có.

Tạm giữ 8.000.000 đồng thu giữ của Dương Thị N để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra các vật chứng khác không liên quan đến việc phạm tội cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Dương Thị N và Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 BLHS 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Dương Thị N 24 (Hai bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 BLHS 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Dương Thị N, Nguyễn Thị L cho UBND xã QC, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 248 BLHS 1999;

Phạt tiền bổ sung đối với Dương Thị N 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Phạt tiền bổ sung đối với Nguyễn Thị L 7.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo phải nộp phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng : Áp dụng điều 41 BLHS 1999; điều 106 BLTTHS 2015;

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO-A51w màu đen, có số IMEIL 868573027583720, có gắn số thuê bao 01689136061 thu giữ của Dương Thị N; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy-J3 màu vàng, có số IMEIL 359929/07/039199/7, có gắn số thuê bao 01628643675 thu giữ của Nguyễn Thị L;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quyển vở ô L kẻ vuông có hình tháp Eiffel (có dòng chữ OF A CITY PARIS) có hai tờ cuối gồm 04 trang ghi các số lô, số đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 04, trên đó có chữ ký của Dương Thị N.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 3.240.000 đồng tiền thu lợi bất C do Dương Thị N phạm tội mà có.

Tạm giữ 8.000.000 đồng tiền thu giữ của Dương Thị N để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0002492 ngày 29/01/2018 giữa Công an huyện QL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Dương Thị N và Nguyễn Thị L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nơi nhận:

- Các bị cáo,
- VKSND huyện QL
- THA dân sự, THA hình sự
- TAND tỉnh NA
- VKSND tỉnh NA
- Lưu hồ sơ, VP

Nguyễn Anh Sơn